

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P
TỈNH T**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 38/2022/HS-ST

Ngày: 19-12-2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH T

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Vân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Hồng Tâm và bà Dương Hạ Uyên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trần Nhất Nam, Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh T tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Nguyên Thông – Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh T, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

Lê Hoài Thành C (Tên gọi khác: Không có); Sinh ngày: 02/6/2002; nơi sinh: tỉnh T; Nơi cư trú: TDP Đ, thị trấn P, huyện P, tỉnh T; Nghề nghiệp: Công nhân may; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Hoài M và bà Nguyễn Thị L; Anh, chị, em ruột: Gia đình có 05 người con, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Mai Thị Thu H (chưa đăng ký kết hôn); Con: có 01 người con sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1968; Trú tại: TDP Đ, thị trấn P, huyện P, tỉnh T, có mặt.

Người làm chứng:

- Anh Châu Văn A, sinh năm 1991; Trú tại: 5/148 H, phường A, thành phố H, tỉnh T, vắng mặt.

- Anh Trần Văn M, sinh năm 1992; Trú tại: TDP H, thị trấn P, huyện P, tỉnh T, vắng mặt.

- Anh Phan Công D, sinh năm 1991; Trú tại: Thôn B, xã P, huyện P, tỉnh T, vắng mặt.

- Bà Hồ Thị B, sinh năm 1996; Trú tại: TDP H, thị trấn P, huyện P, tỉnh T, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do đã có ý định trộm cắp tài sản của mẹ ruột là bà Nguyễn Thị L nên khoảng 06 giờ 30 phút ngày 25/8/2022, Lê Hoài Thành C (ở cùng nhà bà L) đã mở sẵn chốt

khóa cửa hông nhà. Sau đó, C điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 75H1-653.26 chở con đi nhà trẻ và chở vợ đi làm. Đến khoảng 07 giờ 45 phút cùng ngày, C một mình đến cất giấu xe mô tô ở khu vực gần nhà văn hóa tổ dân phố Đ cách nhà khoảng 500 m rồi đi bộ về nhà thì thấy mọi người trong nhà đã đi vắng hết. C đến cửa hông đã mở khóa sẵn để đột nhập vào nhà lấy trộm tài sản. Khi vào trong nhà, C thấy phòng bà Lý khóa cửa nên C trèo qua ô gió để vào trong phòng. Sau đó, C mở tủ lấy 01 (một) máy tính xách tay nhãn hiệu Asus vivobook, số tiền 4.000.000 đồng để trong ví và đập vỡ 01 (một) con heo đất lấy được số tiền 3.000.000 đồng. Sau khi lấy trộm được tài sản, C trèo qua ô gió để thoát ra khỏi phòng. C tiếp tục lấy 01 cái búa và 01 cái đục để đục vỡ tường nhà ngay vị trí chốt cửa hông nhằm tạo dựng hiện trường giả có người ngoài đột nhập vào nhà. Thực hiện xong, C đem búa, đục bỏ lại vị trí cũ rồi rời khỏi hiện trường.

Sau đó, C đem máy tính xách tay nhãn hiệu Asus Vivobook đến bán cho anh Trần Văn M là chủ tiệm điện thoại di động Anh Đ ở tổ dân phố H, thị trấn P, huyện P được số tiền 8.500.000 đồng. C đến nơi làm việc tại công ty may ở khu công nghiệp P trả nợ cho anh Phan Công D số tiền 3.000.000 đồng, trả nợ cho chị Hồ Thị B số tiền 500.000 đồng.

Khoảng 09 giờ 35 phút cùng ngày, bà Nguyễn Thị L phát hiện bị mất trộm tài sản nên đã viết đơn trình báo với cơ quan Công an. Sau đó, Lê Hoài Thành C đã đến chuộc máy tính xách tay nhãn hiệu Asus vivobook để giao nộp cho cơ quan Công an cùng số tiền 3.500.000 đồng. Quá trình điều tra, Lê Hoài Thành C đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình như đã nêu trên.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 26/KL-HĐĐGTS, ngày 31/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện P kết luận: “ 01 (một) máy tính xách tay nhãn hiệu Asus Vivobook, màu bạc, màn hình 14inch, năm sản xuất: 2021; xuất xứ: Trung Quốc (máy đã qua sử dụng), mã sản phẩm: 70248505. Theo lời khai bị hại mua vào năm 2021 với giá 19.000.000 đồng (mười chín triệu đồng) có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt ngày 25/8/2022 là: 13.500.000 đồng (Mười ba triệu, năm trăm nghìn đồng)”.

Về vật chứng của vụ án:

- Thu của Lê Hoài Thành C: 01 (một) máy tính xách tay nhãn hiệu Asus Vivobook mã sản phẩm: 70248505; 01 (một) cái búa, đầu búa bằng kim loại màu xám kích thước: dài 09cm, rộng 3,5cm, cao 4cm, cán búa bằng tre dài 30cm, đường kính 3,5cm; 01 (một) thanh sắt dài 17,5 cm, đường kính 01 cm; 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát số 75H1-653.26; số tiền 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm nghìn đồng).

- Thu của anh Phan Công D số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng).

- Thu của chị Hồ Thị B số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng).

Cơ quan CSĐT Công an huyện P đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bị hại bà Nguyễn Thị L gồm: 01 (một) máy tính xách tay nhãn hiệu Asus Vivobook mã sản phẩm: 70248505; 01 (một) cái búa, đầu búa bằng kim loại màu xám kích thước: dài 09cm, rộng 3,5cm, cao 4cm, cán búa bằng tre dài 30cm, đường kính 3,5cm; Số tiền 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng).

Trả lại cho chủ sở hữu là anh Châu Văn A: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát số 75H1-653.26.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị L là bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự. Đồng thời, bà L có đơn xin bãi nại không yêu cầu xử lý hình sự đối với Lê Hoài Thành C.

Tại bản cáo trạng số: 39/CT-VKSPV ngày 22/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh T đã truy tố bị cáo Lê Hoài Thành C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Lê Hoài Thành C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát huyện P đã truy tố.

- Đại diện Viện kiểm sát huyện P giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Hoài Thành C phạm tội “Trộm cắp tài sản”, áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 khoản 2, Điều 51, điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lê Hoài Thành C từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) máy tính xách tay nhãn hiệu Asus Vivobook mã sản phẩm: 70248505; 01 (một) cái búa, đầu búa bằng kim loại màu xám kích thước: dài 09cm, rộng 3,5cm, cao 4cm, cán búa bằng tre dài 30cm, đường kính 3,5cm; 01 (một) thanh sắt dài 17,5 cm, đường kính 01 cm; số tiền 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng). Cơ quan CSĐT Công an huyện P đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bị hại ý là đúng với quy định, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát số 75H1-653.26. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị L là bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự và có đơn xin bãi nại, không xử lý hình sự đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Khoảng 07 giờ 45 phút, ngày 25/8/2022, tại nhà bà Nguyễn Thị L ở tại tổ dân phố Đ, thị trấn P, huyện P, tỉnh T, Lê Hoài Thành C đã có hành vi lấy trộm 01 (một) máy tính xách tay nhãn hiệu Asus vivobook và số tiền 7.000.000 đồng của bà Nguyễn Thị L có tổng giá trị 20.500.000 đồng. Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác với tổng giá trị 20.500.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Vì vậy, Viện kiểm sát huyện P truy tố bị cáo Lê Hoài Thành C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự và lời buộc tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, tạo dư luận xấu, gây bức xúc trong xã hội và hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân nên cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Về tình tiết giảm nhẹ, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về biện pháp chấp hành hình phạt: Xét tính chất, mức độ nguy hiểm và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy rằng: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy không cần cách ly bị cáo ra đời sống xã hội mà áp dụng thêm Điều 65 của Bộ luật Hình sự để cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) máy tính xách tay nhãn hiệu Asus Vivobook mã sản phẩm: 70248505; 01 (một) cái búa, đầu búa bằng kim loại màu xám kích thước: dài 09cm, rộng 3,5cm, cao 4cm, cán búa bằng tre dài 30cm, đường kính 3,5cm; 01 (một) thanh sắt dài 17,5 cm, đường kính 01 cm; số tiền 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng). Cơ quan CSĐT Công an huyện P đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bị hại là đúng với quy định của pháp luật nên không xem xét.

Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát số 75H1-653.26. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng theo quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị L là bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự nên không xem xét.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Lê Hoài Thành C phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Xử phạt bị cáo Lê Hoài Thành C 01(một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Hoài Thành Công cho Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện P, tỉnh T giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lê Hoài Thành C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T;
- VKSND tỉnh T;
- VKSND huyện P;
- Công an huyện P;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh T.
- Chi cục THADS huyện P;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thanh Vân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA